

Số: 62/2017/QĐST-DS

Sa đéc, ngày 01 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 143/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Tổng Công ty Viễn Thông M

Địa chỉ: Tòa nhà M, khu VP1, phường Y, quận C, thành phố. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Duy H – Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn C – Chức vụ: Giám đốc công ty M tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Số 85, đường N, Phường M, thành phố C, Đồng Tháp.

Theo văn bản ủy quyền ngày 16/3/2017

Bị đơn: Lý Thị T – sinh năm 1970

Địa chỉ: số 102, khóm H, phường M, thành phố S, Đồng Tháp

Chỗ ở hiện nay: số 187A, khóm N, phường Đ, Thành phố S, Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lý Thị Triều trả cho Tổng Công ty Viễn Thông M – công ty Mobifone tỉnh Đồng Tháp số tiền cước phí điện thoại là 1.907.800 đồng (Một triệu chín trăm lẻ bảy ngàn tám trăm đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên thỏa thuận

+Bà Lý Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đồng.

+Hoàn trả lại cho Tổng Công ty Viễn Thông M – công ty Mobifone tỉnh Đồng Tháp số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 13746 ngày 07/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự
- Viện KSNDTPSĐ
- Lưu HS vụ án

Huỳnh Thị Mộng Thúy

